

Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 137/2025/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025, giữa:

\* Nguyên đơn : Ông Lê Tấn Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố TT4, phường BT, tỉnh Vĩnh Long.

\* Bị đơn: Ông Trần Trúc H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố TT4, phường BT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Tấn Đ và bà Trần Trúc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Lê Tấn Đ và bà Trần Trúc H có 02 con chung tên Lê Trần Minh N, sinh ngày 24/7/2011 và Lê Trần Như Y, sinh ngày 04/12/2015. Sau khi ly hôn, ông Lê Tấn Đ trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Lê Trần Minh N, bà Trần Trúc H trực tiếp và nuôi dưỡng con chung Lê Trần Như Y. Ghi nhận ông Lê Tấn Đ và bà Trần Trúc H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lê Tấn Đ và bà Trần Trúc H được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp

nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lê Tấn Đ và bà Trần Trúc H trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Tấn Đ và bà Trần Trúc H trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng, ông Lê Tấn Đ tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000(Ba trăm ngàn)đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009523 ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 6-Vĩnh Long).

Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long có trách nhiệm hoàn lại cho ông Lê Tấn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6-Vĩnh Long;
- Chi cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- **UBND phường BT;**
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Đoan Trang**